

HUYỆN ỦY BÌNH LỤC  
BAN DÂN VẬN

\*\*\*

**SÁNG KIẾN KHOA HỌC**

**Đề tài:** Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền các cấp Huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2020-2025

Họ và tên: **Ngô Thị Khanh**- Ủy viên BTV,  
Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ  
Huyện Bình Lục

*Bình Lục, tháng 9 năm 2019*

## MỤC LỤC

<b>A. PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	3
1. Bối cảnh thực hiện sáng kiến.....	3
2. Lý do thực hiện sáng kiến.....	4
3. Phạm vi và đối tượng của sáng kiến.....	4
4. Mục đích của sáng kiến.....	4
<b>B. PHẦN NỘI DUNG</b> .....	5
I. Thực trạng công tác dân vận của chính quyền các cấp trên địa bàn huyện Bình Lục thời gian qua.....	5
1. Các giải pháp thực hiện công tác dân vận của chính quyền các cấp thời gian qua và kết quả.....	5
2- Hạn chế khi thực hiện các giải pháp trên và nguyên nhân của hạn chế.....	9
II- Một số giải pháp mới để nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền các cấp, giai đoạn 2020-2025.....	10
III. Khả năng áp dụng sáng kiến.....	16
IV. Hiệu quả của việc áp dụng sáng kiến.....	17
<b>C. PHẦN KẾT LUẬN</b> .....	18

## A. PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Bối cảnh thực hiện sáng kiến

Huyện Bình Lục là huyện trọng điểm về phát triển nông nghiệp của tỉnh Hà Nam; có 19 đơn vị hành chính gồm 18 xã và 01 thị trấn. Những năm qua, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, song kinh tế - xã hội của huyện vẫn giữ được ổn định. Cơ cấu kinh tế có bước chuyển dịch; công nghiệp - xây dựng chiếm 35,9%, dịch vụ - thương mại 33,6%, nông nghiệp 30,5%, thu nhập bình quân đầu người đạt 39,5 triệu đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,02%.

Sáng kiến được triển khai thực hiện trong thời điểm Đảng bộ, quân và dân huyện nhà đang tập trung mọi nguồn lực phấn đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra và mục tiêu huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, huyện có những điều kiện thuận lợi, đó là Đảng, Nhà nước, Chính phủ có nhiều chủ trương, chính sách mới, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành phát triển nền kinh tế - xã hội, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các địa phương; tình hình chính trị, xã hội trên địa bàn huyện ổn định; nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền. Bên cạnh những thuận lợi là cơ bản, cũng còn một số khó khăn như: tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động; nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn hẹp; giá các mặt hàng nông sản giảm thấp; đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp gặp nhiều khó khăn; tình hình thời tiết, khí hậu và dịch bệnh ở gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp, bất thường đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Trước tình hình đó, công tác dân vận nói chung và công tác dân vận của chính quyền nói riêng càng phải được tăng cường và đổi mới, phải đi sâu nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân để kịp thời đề xuất với huyện những giải pháp đảm bảo lợi ích của các tầng lớp nhân dân, cổ vũ động viên nhân dân tham gia tích cực vào các phong trào, các cuộc vận động cách mạng nhằm vượt qua những khó khăn, thách thức, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

### 2. Lý do thực hiện sáng kiến

Công tác dân vận có vai trò to lớn và quan trọng trong mọi thời kỳ cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói *“Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”*.

Vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà

nước và nhân dân. Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân và chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ Xã hội chủ nghĩa và của Đảng ta.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, trước tình hình trong và ngoài nước ngày càng có những diễn biến phức tạp, công tác dân vận, đặc biệt là công tác dân vận của chính quyền lại càng có vai trò nổi bật. Bởi cơ sở là nơi trực tiếp thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Muốn thực hiện tốt chức năng quản lý, điều hành của mình, chính quyền các cấp phải chú trọng công tác tuyên truyền vận động nhân dân tự giác cùng tham gia thực hiện quản lý và giám sát các hoạt động của chính quyền.

Để làm tốt vấn đề này, chính quyền các cấp trên địa bàn huyện Bình Lục phải có những hình thức, biện pháp phù hợp với từng nội dung công việc cụ thể. Thực hiện tốt công tác dân vận của các cấp chính quyền trong huyện sẽ góp phần củng cố niềm tin của nhân dân với vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ quê hương trong tình hình mới.

Xuất phát từ vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận của chính quyền và tình hình thực tiễn của địa phương, tôi xin được nghiên cứu, thực hiện sáng kiến "*Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền các cấp huyện Bình Lục - tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2020-2025*" nhằm tìm ra những giải pháp mới giúp nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền các cấp Huyện Bình Lục trong thời gian tới.

### **3. Phạm vi và đối tượng của sáng kiến**

- *Đối tượng nghiên cứu*: Chính quyền các cấp huyện Bình Lục - tỉnh Hà Nam.

- *Phạm vi sáng kiến*: Nội dung những kinh nghiệm, các giải pháp nêu trong bản sáng kiến có thể tham khảo và áp dụng vào thực tế công tác của các cấp chính quyền trên địa bàn huyện Bình Lục - tỉnh Hà Nam trong giai đoạn 2020-2025.

### **4. Mục đích của sáng kiến**

- Nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền nhằm góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của BCH TW Đảng (khoá XI) về "*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*"; Kết luận 114/KL-TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp*"; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về

*“Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”*; Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X về *“Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”*; Quyết định số 106-QĐ/TU, ngày 15/6/2011 của Tỉnh ủy Hà Nam *“về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Tỉnh ủy”*, Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 16/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tăng cường công tác dân vận của chính quyền đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới”*; Quyết định số 96-QĐ/HU, ngày 19/9/2011 về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Huyện ủy Bình Lục.

- Công tác dân vận của chính quyền đặt dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy Đảng, chủ động phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị để thực hiện có hiệu quả; thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức và thực hiện phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”*.

## **B. PHẦN NỘI DUNG**

### **I. Thực trạng công tác dân vận của chính quyền các cấp trên địa bàn huyện Bình Lục thời gian qua**

Thực hiện Kết luận 114/KL-TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”*; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 16/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam về *“Tăng cường công tác dân vận của chính quyền đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới”*, thời gian qua, các cấp chính quyền huyện Bình Lục đã nhận thức đầy đủ hơn và thường xuyên gắn công tác dân vận trong hoạt động chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, góp phần ổn định tình hình chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh vững mạnh.

#### **1. Các giải pháp thực hiện công tác dân vận của chính quyền trong thời gian qua và kết quả**

**Thứ nhất, đã tập trung nghiên cứu, ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể hoá các cơ chế, chính sách, pháp luật để triển khai thực hiện**

Căn cứ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, chính quyền các cấp trong huyện đã nghiên cứu, ban hành các văn bản pháp luật, các Chương trình, Kế hoạch, Đề án... để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phù hợp với quyền và lợi ích của nhân dân, trọng tâm là xây dựng cơ sở hạ tầng, xử lý ô nhiễm môi trường; đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; xây

dựng các cụm công nghiệp, làng nghề; hỗ trợ vay vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo; bảo đảm chính sách đối với người có công, chính sách xã hội, hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... Nhiều nội dung nhân dân kiến nghị, đề xuất đã được UBND huyện và các cấp kịp thời giao các cơ quan chức năng nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung và giải quyết; đồng thời trình HĐND, UBND thể chế thành Nghị quyết, quyết định, quy định phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ, tham gia có hiệu quả.

### **Thứ hai, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân**

Chính quyền các cấp trong huyện đã tập trung chỉ đạo, điều hành, triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận và các chương trình, đề án của tỉnh, của huyện về phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tích cực phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tập trung thực hiện các mô hình như: tích tụ ruộng đất sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; liên kết sản xuất giữa các hộ, các Hợp tác xã với sự tham gia của các doanh nghiệp từ khâu cung ứng vật tư đến sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; xây dựng trình diễn giống lúa có giá trị kinh tế cao; mô hình nhà kính, nhà màng; phát triển kinh tế trang trại đa canh, chuyên canh, chăn nuôi - thủy sản tập trung, chăn nuôi gà, bò thịt, bò sinh sản; cánh đồng mẫu; ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, đưa cơ giới hoá vào sản xuất nông nghiệp, góp phần giảm chi phí, ngày công, tăng năng suất; phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ.

Phong trào xây dựng nông thôn mới được triển khai mạnh mẽ, sâu rộng trên địa bàn huyện. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư phát triển, ưu tiên vốn đầu tư công để xây dựng hạ tầng giao thông, thủy lợi, xây dựng trụ sở làm việc, trạm y tế, trường học, nhà văn hóa thôn, làng, chỉnh trang đô thị; trồng hoa cây xanh tạo cảnh quan môi trường “*sáng - xanh - sạch - đẹp*”... với tổng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản trong 5 năm qua là 957,114 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp là 153,128 tỷ đồng. Đến nay huyện đã có 18/18 xã đạt chuẩn nông thôn mới và huyện cơ bản đạt 6/9 tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Các hoạt động văn hóa xã hội, TDTT diễn ra sôi nổi; chất lượng giáo dục; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Diện mạo nông thôn có những khởi sắc mới; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên.

Tăng cường quản lý Nhà nước về đất đai. Tập trung đẩy nhanh tiến độ cấp GCN QSD đất cho nhân dân; hoàn thiện hồ sơ dồn đổi ruộng đất, đo đạc và cấp đổi GCN QSD đất ngoài đồng. Tiến hành rà soát, phân loại và xử lý vi phạm theo Kết luận số 48, Kết luận số 53 và Kết luận 47 của Ban thường vụ Tỉnh ủy. Công tác bảo vệ môi trường được coi trọng; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, vận động nhân dân phân loại và xử lý rác thải ngay từ hộ gia đình; duy trì tốt các

Tổ thu gom rác thải, tỷ lệ thu gom rác thải hàng năm đạt 93,3%.

Quan tâm thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề bình quân đạt 56,33%; hàng năm giải quyết việc làm mới cho trên 3000 lao động. Chương trình giảm nghèo bền vững; các chính sách an sinh xã hội được triển khai hiệu quả. Giải quyết kịp thời, đầy đủ, đúng quy định đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách hỗ trợ tiền điện, mua thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo được thực hiện nghiêm túc, nâng tỷ lệ người dân có BHYT lên 84% vào năm 2018.

Công tác đấu tranh ngăn ngừa các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, kỷ cương trong hoạt động kinh tế - xã hội; trật tự an toàn xã hội được tập trung chỉ đạo. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Triển khai mạnh mẽ phong trào "*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*" gắn với triển khai toàn diện các chương trình, kế hoạch đấu tranh phòng chống tội phạm, các tai, tệ nạn xã hội. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự được nâng lên rõ rệt. Tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội từng bước được kiểm chế; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn ổn định, giữ vững.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được thực hiện nghiêm túc. Các cơ quan tư pháp tăng cường công tác phối hợp thông tin tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

### **Thứ ba, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh cải cách hành chính.**

Tập trung chỉ đạo thực hiện QCDC ở cả 3 loại hình cơ sở theo tinh thần Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Pháp lệnh số 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI và Nghị định số 04, Nghị định số 149 của Chính Phủ. Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế hoạt động của cấp mình phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị. Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên, nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình, thực hiện tốt phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra giám sát*" trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong huyện đã trực tiếp tổ chức thực hiện và phối hợp chặt chẽ với MTTQ và các đoàn thể thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, của người lao động, tạo điều kiện nhân dân tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Làm tốt công tác vận động quần chúng tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước; hướng dẫn các thôn xóm xây dựng hương ước, quy ước; công khai các khoản đóng góp của nhân dân cũng như tạo điều kiện thuận lợi để

nhân dân thực hiện chức năng giám sát của mình. Ban hành các quy chế, quy định, các biểu mẫu, quy trình thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch các dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các khoản thu, chi ngân sách, các nguồn thu khác, các chế độ chính sách; công khai các thủ tục hành chính; tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân.

Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân được đẩy mạnh. Thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi, thay thế các thủ tục chưa phù hợp, không cần thiết gây khó khăn, phiền hà đối với tổ chức, cá nhân; kịp thời công bố và phổ biến rộng rãi các văn bản đã được huỷ bỏ, thay thế, hoặc sửa đổi đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thực hiện.

Chỉ đạo thực hiện trên diện rộng việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý và điều hành văn bản trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước từ huyện đến cơ sở; công khai các thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của huyện, nâng mức dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3 với 492/577 đạt 85,27%, mức độ 2 còn 85/577 = 14,73%. Thực hiện tốt cơ chế “*Một cửa*”, “*Một cửa điện tử*” trong giải quyết thủ tục hành chính. 19/19 xã, thị trấn đã đưa bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “*một cửa*” đảm bảo tiêu chuẩn đi vào hoạt động. Các TTHC được tiếp nhận và giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và các xã, thị trấn đúng quy định của pháp luật và cơ bản đảm bảo thời gian quy định. Thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính để tinh giản bộ máy: từ 231 giám còn 111 thôn, xóm, tổ dân phố và sáp nhập 03 đơn vị xã An Mỹ, xã Mỹ Thọ, thị trấn Bình Mỹ để mở rộng địa giới hành chính thị trấn Bình Mỹ.

***Thứ tư, thực hiện công tác đối thoại, tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; những vấn đề nhân dân quan tâm, bức xúc***

UBND huyện đã ban hành Chỉ thị về nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; duy trì 3 đoàn công tác thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đối thoại với công dân tại cơ sở, tập trung vụ việc đông người, phức tạp, những vấn đề nhân dân bức xúc; rà soát, công bố không tiếp đối với các vụ việc UBND huyện đã giải quyết thấu tình, đạt lý. Chủ tịch UBND huyện và các xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước đã thực hiện tốt chế độ tiếp dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất; tập trung giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân đảm bảo kịp thời, đúng quy định, góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị tại địa phương.

***Thứ năm, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là nâng cao năng lực quản lý và trách nhiệm người đứng đầu địa phương, đơn vị***

Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đủ về số lượng và đáp ứng yêu cầu chất lượng, nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy chính quyền các cấp, trong đó đặc biệt chú trọng



nâng cao năng lực quản lý, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Thực hiện cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm trong từng cơ quan, đơn vị; sắp xếp, bố trí các chức danh cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát chức năng nhiệm vụ, xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ được giao, chống biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức được quan tâm, nhất là việc đào tạo cán bộ, công chức cấp xã. Qua đào tạo, bồi dưỡng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị và tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân.

Chỉ đạo và hướng dẫn 100% các cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về nếp sống văn hóa công sở, đạo đức công vụ, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử; phong cách “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”, “*nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ cương, kỷ luật, quan liêu, tham nhũng, hách dịch, cửa quyền và năng lực, phẩm chất kém.

## **2- Hạn chế khi thực hiện các giải pháp trên và nguyên nhân của hạn chế:**

### **\* Hạn chế:**

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận của chính quyền: việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận, công tác dân vận của chính quyền chưa thường xuyên, hình thức chưa đa dạng và thiếu chiều sâu; việc xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước chưa rõ nội dung trọng tâm; công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận của chính quyền các cấp chưa thường xuyên.

- Việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân có việc chưa kịp thời; một số cơ quan, đơn vị chưa coi trọng việc lấy ý kiến nhân dân trước khi triển khai một số chương trình, đề án nên có lúc chưa tạo được sự đồng thuận trong nhân dân.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; một số chỉ tiêu, mục tiêu về cải cách hành chính đạt thấp. Trình độ, năng lực, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; trong quá trình thực thi

nhiệm vụ còn nặng về mệnh lệnh, hành chính, thiếu tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích, thuyết phục, vận động để nhân dân hiểu và chấp hành.

- Việc thực hiện QCDC ở cơ sở ở một số địa phương, đơn vị có lúc chưa hiệu quả, còn hình thức. Công tác đối thoại định kỳ giữa người đứng đầu chính quyền với nhân dân chưa thường xuyên. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân có lúc chưa được quan tâm đúng mức, còn để xảy ra các vụ việc khiếu nại, tố cáo thời gian giải quyết kéo dài.

- Công tác phối hợp giữa các cấp chính quyền với Ban Dân vận, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện công tác dân vận có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, nhất là trong giải quyết các vụ việc phức tạp, những vấn đề bức xúc của nhân dân, chưa chủ động trong việc lấy ý kiến phản biện của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Việc xây dựng và nhân rộng các mô hình “*Dân vận khéo*” trong khối chính quyền còn rất hạn chế.

- Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của chính quyền cấp trên với cấp dưới về công tác dân vận chưa thực hiện thường xuyên.

#### **\* Nguyên nhân của hạn chế**

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu và một số cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận của chính quyền chưa đầy đủ. Việc triển khai thực hiện công tác dân vận gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao còn lúng túng.

- Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền ở một số cơ sở còn hạn chế. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn biểu hiện thiếu gương mẫu, xa dân, quan liêu, cửa quyền; ngại đi cơ sở, chưa đi sát và lắng nghe ý kiến của nhân dân.

- Sự chủ động phối hợp giữa chính quyền với Ban Dân vận, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu; công tác nắm và dự báo tình hình nhân dân có lúc, có việc chưa sát, chưa trúng.

## **II- Một số giải pháp mới để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác dân vận của chính quyền**

**1- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác dân vận của chính quyền và công tác giáo dục pháp luật cho các tầng lớp nhân dân.**

**- Nội dung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt:**

+ Các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Các Nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, đặc biệt là Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XI) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình*

*hình mới*”; Bài báo “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh;

+ Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khoá X ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 106-QĐ/TU của Tỉnh uỷ về ban hành Quy chế công tác dân vận của Tỉnh uỷ; Quyết định số 96-QĐ/TW, ngày 19/9/2011 về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Huyện uỷ.

+ Kết luận 114/KL-TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp*”;

+ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “*Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*”;

+ Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 16/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về “*Tăng cường công tác dân vận của chính quyền đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới*”;

+ Các quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, cải cách thủ tục hành chính;

#### **- Hình thức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt:**

+ Tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt;

+ Tuyên truyền lồng ghép trong sinh hoạt Đảng, sinh hoạt cơ quan, sinh hoạt đoàn thể;

+ Tuyên truyền trên Đài Phát thanh huyện, Công thông tin điện tử của huyện, trên hệ thống truyền thanh các xã, thị trấn, các phương tiện thông tin đại chúng...

+ Tuyên truyền miệng thông qua đội ngũ báo cáo viên các cấp;

+ Thông qua các lớp tập huấn; in tài liệu tuyên truyền;

+ Tự nghiên cứu tài liệu của cán bộ, công chức, viên chức.

+ In khẩu hiệu tuyên truyền tại các cơ quan, đơn vị.

#### **- Đối tượng tuyên truyền:**

+ Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong huyện.

+ Các tầng lớp nhân dân trong huyện.

### **2- *Nắm chắc tình hình nhân dân; lắng nghe và kịp thời giải quyết những bức xúc của nhân dân***

- Cử cán bộ thường xuyên sâu sát cơ sở; đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri; Tạo chuyên mục “*Lắng nghe nhân dân*” trên công thông tin điện tử của huyện để kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng, ý kiến đề xuất, kiến nghị của nhân dân; xử lý sớm và tận gốc vấn đề phức tạp ngay tại cơ sở, tránh để xảy ra điểm nóng.

- Định kỳ hàng năm xây dựng Kế hoạch và tổ chức đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy chính quyền với nhân dân để lắng nghe ý kiến của nhân dân; tập trung đối thoại về những vấn đề nhân dân quan tâm, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích của nhân dân.

### **3- *Đẩy mạnh cải cách hành chính, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức***

- Thực hiện tốt việc công khai minh bạch các chính sách, các quy hoạch, kế hoạch, các thủ tục hành chính... cho mọi công dân được biết bằng nhiều hình thức. Tổ chức các hình thức thông báo, tuyên truyền rộng rãi lịch tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, các quy định về thủ tục hành chính để tổ chức, công dân biết và kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ, công chức. Thường xuyên tiến hành tự rà soát, đề nghị cơ quan thẩm quyền bãi bỏ những quy định, quy chế, những thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp và gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

- Xây dựng nền hành chính vì nhân dân phục vụ:

+ Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế “*Một cửa*”, “*Một cửa liên thông*”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan, đơn vị. Quy định cụ thể quy trình tiếp nhận, xử lý, chuyển giao hồ sơ, trình ký và trả kết quả giải quyết đối với thủ tục hành chính của đơn vị.

+ Xây dựng Bộ quy tắc ứng xử của cán bộ công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả với tinh thần: Khách đến được chào hỏi; Khách ở, luôn tươi cười; Khách hỏi, được tư vấn; Khách yêu cầu, phải tận tâm; Khách cần, được thông báo; Khách vội, giải quyết nhanh; Khách chờ, được xin lỗi; Khách phàn nàn, phải lắng nghe; Khách nhờ, luôn chu đáo; Khách về, được hài lòng và các khẩu hiệu như “**6 biết, 5 không, 3 thể hiện**” (trong đó **6 biết** gồm: biết nghe dân nói; biết nói dân hiểu; biết làm dân tin; biết chia sẻ; biết xin lỗi, sửa lỗi; biết cảm ơn. **5 không**: không hách dịch, cửa quyền; không quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà nhân dân; không tham ô, lãng phí; không né tránh trách nhiệm; không chậm trễ giải quyết hồ sơ, công việc. **3 thể hiện**: **Tôn trọng**: trong quan hệ giao tiếp; **văn minh**: lịch sự, văn hóa trong giao tiếp, giải quyết công việc; **gần gũi**: trong quan hệ, giải quyết công việc).

+ Trả kết quả tại nhà theo nhu cầu của người dân đối với một số thủ tục như liên thông khai sinh, khai tử, một số chế độ chính sách... Cử cán bộ giải quyết trực tiếp một số thủ tục hành chính ngay tại thôn, tổ dân phố đối với những trường hợp đặc biệt như: người khuyết tật, người cao tuổi, người có sức khỏe yếu....

+ Ban hành thư cảm ơn khi nhận được những góp ý, phản ánh về thái độ phục vụ của đội ngũ CBCC, các nội dung chưa hợp lý hoặc không phù hợp trong công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC, cần có sự điều chỉnh và đề xuất các giải pháp. Nội dung góp ý mang tính chất xây dựng, các ý tưởng mới nếu áp dụng trong thực tế sẽ nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ nhân dân.

+ Ban hành thư xin lỗi nếu hồ sơ quá thời hạn giải quyết mà nguyên

nhân do trách nhiệm của UBND các cấp hay hồ sơ đã được tiếp nhận nhưng phải trả để bổ sung hoặc do không đủ điều kiện.

+ Gửi thư chúc mừng: đối với các sự kiện hộ tịch vui mừng như: kết hôn, khai sinh, chào đón thành viên mới.

+ Gửi thư chia buồn: nhằm chia sẻ nỗi đau, sự mất mát đối với thân nhân người đã khuất trên địa bàn.

+ Niêm yết công khai số điện thoại của Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức tại nơi tiếp công dân.

- Phát huy vai trò của người đứng đầu, Thủ trưởng đơn vị trong kiểm tra, giám sát việc giải quyết các thủ tục hành chính. Tổ chức lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức sau khi trả kết quả thủ tục hành chính. Hằng tuần, Chủ tịch UBND các cấp kiểm tra phiếu, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm (nếu có). Lấy kết quả phiếu đánh giá sự hài lòng của nhân dân làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức. Biểu dương khen thưởng đối với cán bộ, công chức hoặc đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ và xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức đơn vị, vi phạm quy định hoặc không thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ.

- Tổ chức rà soát và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức viên chức đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước.

#### **4- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, gắn với Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

- Mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp. Chủ động tổ chức lấy ý kiến phản biện của nhân dân đối với Dự thảo các chương trình, dự án, kế hoạch, quy hoạch... trước khi ban hành. Thực hiện nghiêm túc việc công khai các quy định cụ thể về trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức để nhân dân biết, giám sát, kiểm tra việc thực hiện; công khai minh bạch về chủ trương, chính sách, các chương trình, dự án về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các khoản thu, chi từ ngân sách Nhà nước và các khoản thu khác. Tăng cường xây dựng mô hình “*Dân vận khéo*” trên mọi lĩnh vực ở cơ sở, từ đó triển khai nhân rộng trên địa bàn, ở các cấp chính quyền và các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Chính quyền trực tiếp tổ chức thực hiện và phối hợp chặt chẽ với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tập trung xây dựng các mô hình, điển hình về thực hiện QCDC ở cơ sở, từ đó nhân ra diện rộng.

- Thường xuyên tổ chức các Hội nghị tọa đàm, tập huấn bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ thực hiện QCDC cho các đồng chí thành viên Ban Chỉ

đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ MTTQ, các đoàn thể từ huyện đến cơ sở và thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng các xã, thị trấn, góp phần phát huy tốt quyền làm chủ của người dân.

### **5- Tập trung phát triển kinh tế – xã hội; chăm lo đời sống nhân dân**

- Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả chủ trương tích tụ ruộng đất để triển khai các Đề án, các giải pháp thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi hợp lý, phát triển cây trồng hàng hóa. Khai thác lợi thế của từng vùng, căn cứ vào thổ nhưỡng, cốt đất của từng vùng, từng xứ đồng và trình độ canh tác của nông dân, bố trí cơ cấu giống, cây trồng cho hợp lý để nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất; thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm, xây dựng thương hiệu và chỉ dẫn địa lý sản phẩm. Tăng cường ứng dụng tiến bộ KHKT và tiếp tục nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất. Duy trì và nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất lúa chất lượng cao, rau, củ, quả sạch, cây dược liệu, cây có múi...

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản theo hướng tập trung, liên kết với các doanh nghiệp gắn với bảo vệ môi trường và an toàn sinh học; trong đó chú trọng phát triển tổng đàn theo quy hoạch và sản xuất theo nhu cầu thị trường. Nhân rộng Đề án chăn nuôi bò thịt, bò sinh sản tại các xã trên địa bàn huyện. Xây dựng quy hoạch khu chăn nuôi tập trung, đầu tư hạ tầng và khuyến khích nông dân vào đầu tư liên kết sản xuất.

Đổi mới, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ của các HTX DVNN phục vụ sản xuất nông nghiệp, xây dựng và nhân rộng mô hình HTX kiểu mới, mô hình HTX ít thành viên, đảm nhiệm các khâu trong sản xuất để tham gia vào chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

Quan tâm xây dựng hạ tầng giao thông, tạo thuận lợi kết nối giao thông, thúc đẩy thu hút đầu tư phát triển CN - TTCN, thương mại dịch vụ; thực hiện có hiệu quả các dự án truyền nghề, nhân cấy nghề, mở rộng nghề truyền thống, phát triển nghề mới với các tổ, hộ sản xuất tại các thôn làng.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Xây dựng phần mềm quản lý các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn nhằm tập trung một đầu mối các nguồn quỹ để hỗ trợ các đối tượng hiệu quả hơn.

**6- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, trong đó tập trung vào các nội dung chính sau:**

- Chính quyền các cấp xây dựng nội quy, quy chế tiếp công dân. Thực hiện tốt lịch tiếp công dân: Chủ tịch UBND huyện tiếp công dân mỗi tháng một

lần, vào ngày 20 hàng tháng. Chủ tịch UBND xã, thị trấn tiếp công dân mỗi tuần một ngày.

- Chủ tịch UBND các cấp thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nắm vững tình hình khiếu nại, tố cáo của địa phương, đơn vị. Tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ cơ sở, nhất là những vấn đề bức xúc của nhân dân như: đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, hỗ trợ hạ tầng, giá đất nông nghiệp; vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; tai nạn giao thông; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... Đổi mới trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra, khắc phục tình trạng thanh tra chồng chéo.

- Bố trí cán bộ có kiến thức về chính sách pháp luật, có phương pháp dân vận khéo, nhiệt tình, ý thức trách nhiệm làm công tác tiếp công dân.

### **7- *Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong cơ quan Nhà nước các cấp***

- Căn cứ vào nhiệm vụ, đặc điểm cụ thể của địa phương, đơn vị, lựa chọn những lĩnh vực cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm để phát động, xây dựng phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, gắn với việc thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*” “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ và các phong trào thi đua yêu nước. Ví dụ như: **Mô hình 5 giảm, 5 tăng**: Giảm lời nói, tăng hành động; Giảm lý do, tăng giải pháp; Giảm phàn nàn, tăng nhiệt huyết; Giảm cứng nhắc, tăng phối hợp; Giảm đòi hỏi, tăng cống hiến; **mô hình 3 giảm**: giảm giấy tờ, giảm thời gian, giảm chi phí; Mô hình “**Ngày thứ 7 với dân**”, mô hình “**Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ**”....

- Chú trọng xây dựng những tiêu chí đánh giá hiệu quả các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”. Thường xuyên theo dõi, định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt phong trào để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đưa phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đi vào hoạt động hiệu quả, nền nếp.

- Tăng cường giới thiệu, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các đợt sinh hoạt cơ quan, đơn vị.

### **8- *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; phối hợp thực hiện công tác dân vận***

- Tăng cường thanh tra công chức, công vụ đối với cán bộ, công chức và các cơ quan Nhà nước, qua đó kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, tiêu cực. Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu trong các cơ

quan nhà nước và đội ngũ CBCCVC, góp phần tăng cường, nâng cao chất lượng công tác dân vận và củng cố mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

- Chính quyền các cấp thực hiện nghiêm túc Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; phân công đồng chí Chủ tịch UBND phụ trách công tác dân vận của chính quyền. Chủ động phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế và các Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận với Ban Dân vận, MTTQ, các đoàn thể cùng cấp. Định kỳ tổ chức giao ban, sơ, tổng kết, kịp thời rút kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả công tác phối hợp.

Nội dung chương trình phối hợp phải cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ thời gian thực hiện, tập trung vào các nội dung để phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; vận động nhân dân đẩy mạnh các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ở địa phương, đơn vị; phối hợp nắm bắt, trao đổi thông tin về tình hình tư tưởng, tâm tư nguyện vọng, đời sống của các tầng lớp nhân dân; phối hợp chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu, đề xuất các giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề liên quan đến đời sống nhân dân, những bức xúc phát sinh ở cơ sở, những vụ việc có tính chất phức tạp ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện.

#### **\* Ưu điểm của giải pháp mới:**

- Việc tổ chức tuyên truyền về công tác dân vận của chính quyền thường xuyên, với các hình thức phong phú, dễ tiếp cận sẽ góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về công tác dân vận. Thay đổi lề lối, tác phong làm việc, tinh thần thái độ, phong cách phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng tôn trọng, gần dân, thân thiện với nhân dân hơn. Phát huy thực sự quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Góp phần bãi bỏ những thủ tục rườm rà gây phiền hà cho nhân dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, hạn chế tối đa tình trạng đơn thư vượt cấp, khiếu kiện đông người, không để xảy ra điểm nóng; củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với chính quyền, các cơ quan Nhà nước.

- Động viên, khen thưởng kịp thời; phát huy dân chủ, loại bỏ những cán bộ, đảng viên suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa ra khỏi Đảng và bộ máy Nhà nước.

- Phát huy được vai trò của người đứng đầu chính quyền các cấp.



### III. Khả năng áp dụng sáng kiến

- Sáng kiến này có thể áp dụng đối với chính quyền các cấp trên địa bàn huyện Bình Lục.

- Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Để áp dụng sáng kiến này cần có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự chủ động, trách nhiệm của chính quyền các cấp; sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với các ngành, sự đồng thuận, tích cực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị.

### IV. Hiệu quả của việc áp dụng sáng kiến

Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sẽ được thể chế hoá ở các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị; bám sát các nhiệm vụ chính trị, tập trung giải quyết các vấn đề về kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Qua triển khai thực hiện công tác dân vận, sẽ góp phần từng bước nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc xây dựng Nhà nước dân chủ, pháp quyền của dân, do dân, vì dân; dân chủ trong bộ máy, dân chủ ngoài xã hội sẽ tiếp tục được phát huy; cán bộ, công chức, viên chức gần dân, sát dân, quan tâm giải quyết công việc từ cơ sở, chăm lo đời sống nhân dân. Niềm tin của nhân dân vào bộ máy của Nhà nước, vào đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp được nâng lên. Bộ máy chính quyền các cấp được tinh giản về số lượng, nâng lên về chất lượng, hoạt động ngày càng có hiệu quả, cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý điều hành, nhân dân làm chủ” được vận hành nhịp nhàng, phối hợp đồng bộ. Dân chủ trong bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân, giữ gìn trật tự xã hội và giữ vững an ninh quốc phòng.

## C. PHẦN KẾT LUẬN

### 1. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng sáng kiến

*Một là*, Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác dân vận, trọng tâm là công tác dân vận của chính quyền. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện công tác dân vận.

*Hai là*, cán bộ, công chức, viên chức chính quyền các cấp phải nhận thức sâu sắc, đúng đắn về công tác dân vận của chính quyền. Xác định nhiệm vụ cụ thể trong thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phải thực sự “trọng dân, gần dân, có trách nhiệm

với dân”, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết. Thường xuyên đi cơ sở, nắm chắc cơ sở, tôn trọng và tiếp thu ý kiến của nhân dân để cụ thể hóa các chủ trương, đề xuất các giải pháp thực hiện công tác dân vận của chính quyền thiết thực, hiệu quả.

**Ba là**, luôn coi trọng và thực hiện tốt QCDC ở cơ sở; thực hiện công khai, minh bạch ngay từ đầu các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, các chương trình, dự án của địa phương có liên quan đến công tác quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư, các chế độ chính sách... Thực hiện đúng đắn phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

**Bốn là**, tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền với Ban Dân vận, MTTQ, các đoàn thể chính trị – xã hội cùng cấp trong thực hiện công tác dân vận, nhất là trong công tác nắm, dự báo tình hình nhân dân; triển khai thực hiện những việc mới, việc khó như giải phóng mặt bằng, ô nhiễm môi trường, sắp xếp tổ chức bộ máy...

**Năm là**, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát gắn với sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền; xử lý nghiêm minh những tập thể, cá nhân vi phạm những quy định về tiếp dân trong thực thi công vụ và suy thoái tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống.

## **2. Những kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục ban hành văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong toàn quốc tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khoá X về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” của các cơ quan hành chính Nhà nước và chính quyền các cấp.

Trên đây là sáng kiến “*Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền các cấp huyện Bình Lục - tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2020-2025*”, rất mong được sự quan tâm xét duyệt của Hội đồng sáng kiến tỉnh Hà Nam./.

**TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**



**Ngô Thị Khanh**